

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2022

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện gói thầu “Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió” công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở chi nhánh SHB An Giang”. Trân trọng mời các đơn vị có năng lực kinh nghiệm tham dự chào giá và tiến độ cho gói thầu nêu trên.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng xem tại hồ sơ yêu cầu chào giá và tiến độ đính kèm thư mời này.

Hồ sơ chào giá phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian: Trước 15h 00' ngày 12 / 09 / 2022.

Người nhận: Mr. Nguyễn Ngọc Cầu.

Điện thoại liên hệ: 0977.901.188 Email: cau.nn@shb.com.vn



Ninh Thị Lan Phương

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Tên gói chào hàng:

“Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió” công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở chi nhánh SHB An Giang”

Địa chỉ:

Số 1293 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

CHỦ ĐẦU TƯ:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI**



Ninh Thị Lan Phương

PHẦN I: CÁC YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO HÀNG

Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 03 bộ (01 bộ gốc + 02 bộ sao), đóng trong phong bì riêng biệt có niêm phong bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào giá gói thầu “Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió” công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở chi nhánh SHB An Giang” tại địa chỉ số 1293 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang; được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào giá.

Hồ sơ chào hàng phải bao gồm đầy đủ các giấy tờ và đáp ứng các yêu cầu sau :

1. Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty.
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư...) theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, quy cách chất lượng, kỹ thuật, chào đầy đủ danh mục, số lượng, đơn giá, tổng giá trị trước VAT, tổng giá trị sau VAT...) theo Biểu mẫu số 01 của HSYCCH này;
4. Đơn giá được tính bằng tiền Việt Nam đồng. Đơn giá chào trên cơ sở thi công hoàn thiện tại địa điểm quy định trong Mục B Phần II HSYCCH này.
5. Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng tối thiểu 60 ngày kể từ thời điểm 15h00' ngày 12/09/2022.
6. Nhà thầu Cam kết chấp nhận yêu cầu về điều kiện tài chính thương mại theo yêu cầu tại Mục B Phần II HSYCCH này.
7. Thư giảm giá gói thầu (nếu có)
8. Nhà thầu Cung cấp 01 Hợp đồng tương tự (hợp đồng thi công, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho các công trình, tòa nhà, văn phòng) có giá trị từ 1 tỷ đồng trở lên hoặc 03 hợp đồng có thi công, cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí (mỗi hợp đồng có giá trị 500 triệu trở lên), phải kèm theo biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn GTGT.
9. Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 02 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu bình quân đạt trên 03 tỷ đồng mỗi năm và phải có lãi.

II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng:

Thời gian: trước 15h ngày 12/09/2022.

Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, tầng 3 Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Liên hệ Mr Cầu, Điện thoại DD: 0977.901.188). Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN II: YÊU CẦU CHUNG

A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU

Mục 1. Nội dung gói thầu

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện gói thầu “Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió” công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở chi nhánh SHB An Giang” tại địa chỉ số 1293 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp theo bảng tiên lượng nêu tại bảng chào giá số 01 của HSYCCH này.

Mục 3. Thời hạn hoàn thiện công việc

Thời gian thực hiện và hoàn thiện toàn bộ công việc trong vòng **60 ngày** kể từ ngày hai bên bàn giao mặt bằng thi công.

Mục 4. Nội dung HS chào giá cạnh tranh

HS chào giá cạnh tranh cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà thầu liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào giá và chào tiến độ theo quy định tại biểu mẫu số 1, 2, 4 của HSYCCH này;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu tại Phần I;

Mục 5. Đơn chào giá

Đơn chào giá do nhà thầu chuẩn bị và được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 3 Phần C).

Mục 6. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:

a) Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của mình như sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập doanh nghiệp...

- + Nhà thầu chỉ được tham gia một Hồ sơ dự thầu với tư cách là nhà thầu độc lập.
- + Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
- + Hạch toán kinh tế độc lập.

2. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo yêu cầu tại Phần I- Các yêu cầu về hồ sơ chào hàng và tiêu chuẩn đánh giá NLKN tại Mục 2-Phần B-TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu và Phần Các yêu cầu về kỹ thuật.

Mục 7. Giá đề xuất

1. Giá đề xuất là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá đề xuất phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu tên cơ sở yêu cầu của HSCG. Giá đề xuất được chào bằng đồng tiền Việt Nam..

2. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Nhà thầu phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Bảng tiên lượng theo biểu mẫu số 01. Đơn giá đề xuất phải bao gồm các yếu tố (Đơn giá đề xuất là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm: chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công, máy, các chi phí trực tiếp khác; chi phí chung, thuế; các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá đề xuất như xây bến bãi, nhà ở công nhân, kho xưởng, điện, nước thi công, kể cả việc sửa chữa đền bù đường có sẵn mà xe, thiết bị thi công của nhà thầu thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó, các chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do đơn vị thi công gây ra...)

Trường hợp nhà thầu phát hiện bảng tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời chào giá và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá đề xuất.

Mục 8. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

Mục 9. Quy cách của HSCG và chữ ký trong HSCG

1. Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 01 (một) bản sao HSCG

2. HSCG phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Thư giảm giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký đóng dấu.

3. Những chữ viết chèn giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu.

Mục 10. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCG

HSCG phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định). Trên túi đựng HSCG nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, “bản gốc” hoặc “bản sao”.

Mục 11. Làm rõ

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà thầu đến giải thích, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của HSCG nhằm chứng minh sự đáp ứng của nhà thầu theo yêu cầu của HSYCCG về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp.

Việc làm rõ nội dung của HSCG được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập

thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản hoặc email yêu cầu và nhà thầu phải trả lời bằng văn bản).

2. Nội dung trao đổi, làm rõ

Bên mời chào giá và nhà thầu trao đổi và làm rõ về các đề xuất của nhà thầu, chi tiết hoá các nội dung còn chưa cụ thể, khối lượng thừa hoặc thiếu trong bảng tiên lượng so với thiết kế do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSCG; đàm phán về việc áp giá đối với những sai lệch thiếu trong HSCG, việc áp giá đối với phần công việc mà tiên lượng tính thiếu so với thiết kế và các nội dung khác.

Nội dung trao đổi, làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá quản lý như một phần của HSCG.

3. Khảo sát hiện trường

Nhà thầu được phép khảo sát hiện trường (để đảm bảo chào giá, tiến độ các mục công việc cho phù hợp với nhu cầu của chủ đầu tư) để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

Mục 12. Đánh giá HSCG

Sau khi nhận được HSCG của nhà thầu, bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá HSCG theo các bước sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCG, gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu.
- b) Tính hợp lệ của đơn chào giá và tiến độ.
- c) Có bản gốc HSCG.

2. HSCG của nhà thầu sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Mục này hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu.

3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu quy định tại Mục 2-Phần B của HSYCCG này.

4. Đánh giá về kỹ thuật:

Phương pháp đánh giá theo quy định tại Mục 3-Phần B của HSYCCG này.

5. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
- b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 14. Điều kiện được lựa chọn là đơn vị thi công

Nhà thầu được đề nghị là đơn vị thi công cho SHB khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo HSYCCG;
- Có giá chào thấp nhất theo yêu cầu của HSYCCG sau khi đàm phán và sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

Mục 15. Thông báo kết quả

Ngay sau khi có quyết định phê duyệt kết quả, bên mời chào giá gửi thông báo kết quả cho nhà lựa chọn nhà thầu và gửi kèm theo kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ các vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 16. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu để ký kết hợp đồng.

Mục 2. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận		Chi chú
			Đạt	Không đạt	
1	Kinh nghiệm chung về thi công hệ thống điều hòa không khí:	Số năm hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, cung cấp lắp đặt hệ thống M&E, điều hòa không khí: tối thiểu 05 năm	Đạt	Không đạt	
2	Hợp đồng tương tự	- Bảng tổng hợp danh sách ghi đầy đủ thông tin về số HĐ, ngày tháng ký, nội dung, giá trị, tên chủ đầu tư của các hợp đồng thi công xây dựng, lắp đặt có hạng mục cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa cho các công trình, tòa nhà, văn phòng,...từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại.	Đạt	Không đạt	
		- Cung cấp 01 Hợp đồng tương tự (hợp đồng thi công, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho các công trình, tòa nhà, văn phòng) có giá trị từ 1 tỷ đồng trở lên hoặc 03 hợp đồng có thi công, cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí (mỗi hợp đồng có giá trị 500 triệu trở lên), phải kèm theo biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn GTGT			
3	Tình hình tài chính	- Cung cấp báo cáo tài chính 02 năm (2020 và 2021). Báo cáo được kiểm toán hoặc cơ quan thuế xác nhận hoặc nộp qua cổng thông tin thuế điện tử. - Đảm bảo doanh thu bình quân đạt trên 03 tỷ đồng mỗi năm và lợi nhuận sau thuế TNDN dương trong mỗi năm	Đạt	Không đạt	
4	Cung cấp các giấy tờ chứng minh đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định đến thời điểm hiện tại	- Có giấy xác nhận không còn nợ các loại thuế (Thuế TNDN, GTGT, TNCN, môn bài...) đến thời điểm hiện tại do cơ quan thuế xác nhận hoặc bản chụp tra cứu không nợ thuế trên phần mềm thuế điện tử.	Đạt	Không đạt	

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

STT	Nội dung đánh giá	Kết luận		
1	<p>Nhân sự:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ huy trưởng: 1 người 2. Cán bộ kỹ thuật: 2 người 	<ul style="list-style-type: none"> • Chỉ huy trưởng: Yêu cầu tốt nghiệp đại học chuyên ngành ĐHKK, kinh nghiệm tối thiểu 5 năm (có bằng tốt nghiệp đại học, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ huy trưởng công trường, có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị. • Cán bộ kỹ thuật: Yêu cầu tốt nghiệp đại học chuyên ngành cơ điện, kinh nghiệm tối thiểu 3 năm (có bằng tốt nghiệp đại học, có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị. 	Đạt	Không đạt
2	<p>Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:</p>	<p>Thiết bị máy móc dự kiến huy động cho công trình tối thiểu phải có các thiết bị sau (phải có tài liệu chứng minh: hợp đồng mua/thuê và hóa đơn mua/thuê)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy khoan bê tông/Máy đục bê tông: ≥ 02 máy - Máy cắt bê tông: ≥ 02 máy - Máy hàn oxi: ≥ 02 máy - Đồng hồ đo lưu lượng gió: ≥ 01 chiếc - Đồng hồ vạn năng: ≥ 02 chiếc - Nhiệt kế (súng bắn nhiệt độ): ≥ 02 chiếc - Máy bơm hút chân không: ≥ 02 chiếc - Đồng hồ nạp gas: ≥ 02 chiếc - Dàn giáo thi công: ≥ 10 bộ 	Đạt	Không đạt

3	Khả năng đáp ứng về số lượng, chủng loại, xuất xứ của vật tư thiết bị chính	<p>Hàng hóa thiết bị cung cấp cho gói thầu đáp ứng đầy đủ về số lượng, chủng loại, công suất theo yêu cầu HSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có bảng kê chi tiết về số lượng, chủng loại thiết bị cung cấp cho gói thầu đáp ứng đúng chủng loại, số lượng theo yêu cầu của HSCG và có catalog thiết bị chính kèm theo. - Có cam kết của nhà thầu về nguồn gốc xuất xứ - thiết bị mới 100% sản xuất năm 2022 trở về sau. - Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ, tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của thiết bị chính C/O (chứng nhận xuất xứ), C/Q (chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất) đối với thiết bị nhập khẩu. - Thiết bị do Nhà thầu cung cấp cho gói thầu phải có tính năng kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn thiết bị yêu cầu theo HSCG. Nhà thầu phải lập bảng tuyên bố đáp ứng của các thiết bị chính do nhà thầu đề xuất với yêu cầu của HSCG. 	Đạt	Không đạt
4	Biện pháp và tiến độ thi công hệ thống tổ chức nhân sự phục vụ thi công	<p>* Biện pháp thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp tổ chức thi công phù hợp. Yêu cầu lập biện pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc. 	Đạt	Không đạt
		<p>* Tiến độ thi công: Có bảng tiến độ thi công phù hợp</p>	Đạt	Không đạt
		<p>* Có sơ đồ và thuyết minh cụ thể hệ thống tổ chức nhân sự của Nhà thầu tại công trường</p>	Đạt	Không đạt
5	Các tiêu chuẩn khác:	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng - Có chương trình, kế hoạch đào tạo hướng dẫn vận hành hệ thống cho Chủ đầu tư chi tiết, đầy đủ 	Đạt	Không đạt

Kết luận: HSDT được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật sẽ được tiếp tục xem xét về tài chính.

C. BIỂU MẪU

Mẫu số 1

Bảng chào giá chi tiết, tiên lượng, kỹ thuật.

TT	Đơn vị	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
		PHẦN THIẾT BỊ						
		Hệ thống điều hoà không khí trung tâm VRV						
		Dàn nóng VRV A, một chiều lạnh, gas R410a, Model:						
1		Cung cấp, lắp đặt dàn nóng RXQ8AYM (CSL 22,4kW);	máy	Thái Lan	RXQ8AYM (CSL 22,4kW)	1.00		
2		Cung cấp, lắp đặt dàn nóng RXQ10AYM (CSL 28,0kW);	máy	Thái Lan	RXQ10AYM (CSL 28,0kW)	1.00		
3		Cung cấp, lắp đặt dàn nóng RXQ12AYM (CSL 33,5kW);	máy	Thái Lan	RXQ12AYM (CSL 33,5kW)	1.00		
4		Cung cấp, lắp đặt dàn nóng RXQ14AYM (CSL 40,0kW);	máy	Thái Lan	RXQ14AYM (CSL 40,0kW)	1.00		
5		Cung cấp, lắp đặt giá đỡ dàn nóng	bộ	Việt Nam		4.00		
		Dàn lạnh:						
		Loại Cassette âm trần đa hướng thổi, có bơm nước xả, Model:						
6		Cung cấp, lắp đặt dàn lạnh FXFQ40AVM (CSL 4,5kW);	máy	Thái Lan	FXFQ40AVM (CSL 4,5kW)	3.00		
7		Cung cấp, lắp đặt dàn lạnh FXFQ50AVM (CSL 5,6kW);	máy	Thái Lan	FXFQ50AVM (CSL 5,6kW)	6.00		

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
8	Cung cấp, lắp đặt dàn lạnh FXFQ63AVM (CSL 7,1kW);	máy	Thái Lan	FXFQ63AVM (CSL 7,1kW)	6.00		
9	Cung cấp, lắp đặt dàn lạnh FXFQ80AVM (CSL 9,0kW);	máy	Thái Lan	FXFQ80AVM (CSL 9,0kW)	1.00		
10	Cung cấp, lắp đặt dàn lạnh FXFQ100AVM (CSL 11,2kW);	máy	Thái Lan	FXFQ100AVM (CSL 11,2kW)	2.00		
11	Cung cấp, lắp đặt bộ điều khiển dây Model: BRC1E63	cái	Thái Lan	Model: BRC1E63	18.00		
12	Cung cấp, lắp đặt bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A22T8	bộ	Việt Nam	KHRP26A22T8	9.00		
13	Cung cấp, lắp đặt bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A33T8	bộ	Việt Nam	KHRP26A33T8	6.00		
14	Cung cấp, lắp đặt bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A72T8	bộ	Việt Nam	KHRP26A72T8	4.00		
15	Cung cấp, lắp đặt giá treo dàn lạnh âm trần	cái	Việt Nam		18.00		
16	Vật tư phụ lắp đặt dàn lạnh	lô			1.00		
17	Cung cấp, lắp đặt quạt hút WC: Quạt ly tâm; Lưu lượng: 1500m ³ /h - Cột áp: 250Pa	cái	Việt Nam	Phuong Linh	1.00		
18	Cung cấp, lắp đặt quạt cấp gió tươi: Quạt ly tâm; Lưu lượng 1200m ³ /h - Cột áp 250Pa	cái	Việt Nam	Phuong Linh	1.00		
19	Cung cấp, lắp đặt quạt hút gió gắn trần; Lưu lượng 100 m ³ /h, H=50PA	cái	Việt Nam	Phuong Linh	20.00		
20	Cung cấp, lắp đặt quạt hút gió gắn tường; Lưu lượng 150 m ³ /h	cái	Việt Nam	Phuong Linh	5.00		
21	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ6.4 dày 0.81mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	34.00		
22	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ9.5 dày 0.81mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	145.00		
23	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ12.7 dày 0.81mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	96.00		
24	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ15.9 dày 0.81mm	m	Việt Nam	Toàn Phát			

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
					54.00		
25	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ19.1 dày 0.81mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	40.00		
26	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ22.2 dày 1.0mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	48.00		
27	Cung cấp, lắp đặt ống đồng Φ28.6 dày 1.0mm	m	Việt Nam	Toàn Phát	50.00		
28	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ6 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	34.00		
29	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ10 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	145.00		
30	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ13 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	96.00		
31	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ16 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	54.00		
32	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ19 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	40.00		
33	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ22 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	48.00		
34	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cho ống đồng Φ28 dày 19mm	m	Malaysia	Supperlon	50.00		
35	Bổ sung tác nhân lạnh R-410a bổ sung vào hệ thống	kg			20.00		
36	Giá đỡ ống đồng, bảo ôn	lô			1.00		
37	Cung cấp, lắp đặt máng cáp ống đồng 400x200 tôn dày 0.75mm	m			16.00		
38	Phụ kiện ống đồng (cút, góc, măng sông, chéch ...)	lô			1.00		
39	Vật tư phụ (Ni tơ, gas hàn, băng cuốn,...)	lô			1.00		
40	Cung cấp, lắp đặt ống nhựa PVC D27 Class 01	m	Việt Nam	Tiền phong	85.00		
41	Cung cấp, lắp đặt ống nhựa PVC D34 Class 01	m	Việt Nam	Tiền phong	75.00		
42	Cung cấp, lắp đặt ống nhựa PVC D48 Class 01	m	Việt Nam	Tiền phong			

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
					25.00		
43	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cách nhiệt cho ống nước D27 dày 10mm	m	Malaysia	Supperlon	85.00		
44	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cách nhiệt cho ống nước D34 dày 10mm	m	Malaysia	Supperlon	75.00		
45	Cung cấp, lắp đặt bảo ôn cách nhiệt cho ống nước D48 dày 10mm	m	Malaysia	Supperlon	25.00		
46	Phụ kiện ống nhựa PVC (cút, góc, măng sông, chéch ...)	lô			1.00		
47	Vật tư phụ (Băng dính, băng cuốn,...)	lô			1.00		
48	Cửa louver lấy gió ngoài dạng nan chớp kt 600x600, kèm lưới lọc bụi và chấn côn trùng sơn tĩnh điện	cửa	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
49	Hộp gom gió cho Louver	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
50	Côn chuyển sau hộp louver sang côn quạt	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
51	Côn đầu quạt	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
52	Bạt mềm đầu quạt	cái			3.00		
53	Ống gió mềm D100	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	36.00		
54	Ống tôn 300x200 tôn dày 0.58mm;	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	12.00		
55	Ống tôn 200x200 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	4.00		
56	Ống tôn 200x150 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	8.00		
57	Ống tôn 150x150 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	54.00		
58	Ống tôn 150x100 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	32.00		
59	Ống tôn D100 tôn dày 0.48mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	36.00		

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
60	Chân rẽ 200x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
61	Chân rẽ 150x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	3.00		
62	Chân rẽ D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	18.00		
63	Chạc 4 150x150-D100-150x100-D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	2.00		
64	Chạc 4 200x150-D100-150x150-D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
65	Côn thu 300x200-200x200	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
66	Côn thu 200x200-150x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
67	Côn thu 150x150-150x100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	4.00		
68	VCD D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	24.00		
69	VCD 150x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	3.00		
70	VCD 200x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
71	Cút 90o 300x200	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
72	Cút 90o: D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	2.00		
73	Cút 90o 150x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
74	Lắp đặt giá đỡ ống gió	lô			1.00		
75	Vật tư phụ khác	lô			1.00		
76	Louver thái gió ngoài nan Z kt 800x800, kèm lưới chắn côn trùng	cửa	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
77	Hộp gom gió cho Louver	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
78	Côn chuyên sau hộp louver sang côn quạt	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
79	Côn đầu quạt	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
80	Bạt mềm đầu quạt	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	2.00		
81	Ống nối mềm D100	m			20.00		
82	Ống tôn 150x150 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	11.00		
83	Ống tôn 200x150 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	10.00		
84	Ống tôn 400x150 tôn dày 0.58mm	m	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	1.00		
85	Chân rẽ 150x150	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	5.00		
86	Chân rẽ D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	10.00		
87	Côn thu 150x150-D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	5.00		
88	Côn thu 200x150-D100	cái	Việt Nam	Tôn Hoa Sen	5.00		
89	Lắp đặt giá đỡ ống gió	lô			1.00		
90	Vật tư phụ khác	lô			1.00		
	Hệ thống điện nguồn, điều khiển ĐHKK						
91	Cung cấp, lắp đặt tủ điện cấp nguồn dàn nóng ĐH KT 1200x800x250	1 tủ	Việt Nam	Bích Hạnh hoặc tương đương	1.00		
92	Cáp cấp nguồn dàn nóng CXV 4x6mm ²	m	Việt Nam	Cadivi	70.00		
93	Cáp cấp nguồn dàn nóng CXV 4x10mm ²	m	Việt Nam	Cadivi	20.00		
94	Dây CU/PVC(2x2.5)mm ²	m	Việt Nam	Cadivi	60.00		

TT	Tên công tác	Đơn vị	Xuất xứ	Mã hiệu Module Hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
95	Dây CU/PVC(2x1.5)mm ²	m	Việt Nam	Cadivi	500.00		
96	Dây CU/PVC (2x0.75)mm ²	m	Việt Nam	Cadivi	240.00		
97	Dây tiếp địa Cu/PVC 1x6mm ² - E	m	Việt Nam	Cadivi	20.00		
98	Dây tiếp địa Cu/PVC 1x4mm ² - E	m	Việt Nam	Cadivi	70.00		
99	Dây tiếp địa Cu/PVC 1x1,5mm ² - E	m	Việt Nam	Cadivi	300.00		
100	Ống luồn dây mềm D20	m	Việt Nam	Sino	150.00		
101	Ống luồn dây D20	m	Việt Nam	Sino	400.00		
102	Phụ kiện ống gen (cút, măng sông, hộp chia ...)				1.00		
103	Vật tư phụ khác				1.00		
104	Tháo dỡ điều hòa treo tường công suất 9000-18000btu/h bảo quản, lưu kho theo quy định	máy			8.00		
105	Tháo dỡ điều hòa âm trần 4 hướng thổi công suất từ 18000btu/h trở lên bảo quản, lưu kho theo quy định.	máy			8.00		
	Tổng cộng						
	Thuế VAT 10%						
	Tổng cộng						

...., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời CG mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là _____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu*]⁽¹⁾ cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Nếu Hồ sơ CG của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ CG này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ _____ giờ, ngày _____ tháng _____ năm _____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp HSCG*].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽²⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu⁽³⁾*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYCCG này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYCCG và văn bản giải trình, làm rõ HSYCCG

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn dự thầu theo quy định tại Mục 11 Chương I. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

BẢNG ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

- Đối với từng vị trí công việc quy định tại Mẫu này thì nhà thầu phải kê khai các thông tin chi tiết theo Mẫu số 16 và Mẫu số 17 Chương này.

- Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt có năng lực phù hợp đáp ứng các yêu cầu quy định tại điểm a Mục 2.2 Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá HSDT và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

1	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
3	Vị trí công việc
	Tên
4	Vị trí công việc
	Tên
5	Vị trí công việc
	Tên
....	Vị trí công việc
	Tên

BẢN LÝ LỊCH CHUYÊN MÔN CỦA NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin được yêu cầu dưới đây và phải gửi kèm theo bản chụp được chứng thực các văn bằng, chứng chỉ có liên quan.

Vị trí		
Thông tin nhân sự	Tên	Ngày, tháng, năm sinh:
	Trình độ chuyên môn	
Công việc hiện tại	Tên của người sử dụng lao động	
	Địa chỉ của người sử dụng lao động	
	Điện thoại	Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)
	Fax	E-mail
	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại

BẢN KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

Tóm tắt kinh nghiệm chuyên môn theo trình tự thời gian từ hiện tại trở về trước. Nêu rõ các kinh nghiệm chuyên môn và kinh nghiệm quản lý cụ thể liên quan đến gói thầu.

Từ	Đến	Công ty / Dự án / Chức vụ / Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan

BẢNG KÊ KHAI THIẾT BỊ

Loại thiết bị		
Thông tin thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy (model)
	Công suất	Năm sản xuất
	Tính năng	Xuất xứ
Hiện trạng	Địa điểm hiện tại của thiết bị	
	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại	
Nguồn	Nêu rõ nguồn thiết bị <input type="checkbox"/> Sở hữu của nhà thầu <input type="checkbox"/> Đi thuê <input type="checkbox"/> Cho thuê <input type="checkbox"/> Chế tạo đặc biệt	

Đối với các thiết bị không thuộc sở hữu của mình thì nhà thầu phải kê khai thêm các thông tin dưới đây:

Chủ sở hữu	Tên chủ sở hữu	
	Địa chỉ chủ sở hữu	
	Số điện thoại	Tên và chức danh
	Số fax	Telex
Thỏa thuận	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án	